

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2013 ngày 23/5/2014;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2013:

+ Số phiếu đồng ý : 5.323.676 phiếu tương ứng 98,28% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2013:

+ Số phiếu đồng ý : 5.323.676 phiếu tương ứng 98,28% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2013:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	
		Kế hoạch	Thực hiện
1	Doanh thu	87	87,9
2	Lợi nhuận sau thuế	3,5	3,502
3	Lãi cổ tức	3% - 5%	4%

+ Số phiếu đồng ý : 5.316.604 phiếu tương ứng 98,15% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014
1	Doanh thu	100
2	Lợi nhuận sau thuế	3,5 - 4

+ Số phiếu đồng ý : 5.323.676 phiếu tương ứng 98,28% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện
A	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2011, 2012, 2013	8.847.063.693
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2011 + 2012	5.379.999.997
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2013	3.467.063.696
B	Phương án phân phối LNST năm 2013	8.247.063.693
1	Chi trả cổ tức năm 2012 (chưa chi) 6%	4.680.000.000
2	Chi trả cổ tức năm 2013 (dự kiến) 4%	3.120.000.000
2	Chi thù lao cho HĐQT, BKS năm 2013	126.000.000
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	321.063.693
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	600.000.000

+ Số phiếu đồng ý : 5.307.501 phiếu tương ứng 97,98% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 6. Thông qua thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát đã chi trong năm 2013 và mức chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014:

STT	Đối tượng chi	Mức chi đồng/tháng	
		Năm 2013	Năm 2014
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	2.100.000	2.100.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	2.000.000	2.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	1.800.000	1.800.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	1.800.000	1.800.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát	1.500.000	1.500.000
6	Thư ký Hội đồng quản trị	1.000.000	1.000.000

- Mức thù lao cố định nêu trên sẽ được quyết toán nếu đạt kế hoạch đề ra.

- Trường hợp vượt mức kế hoạch trên 10% đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký HĐQT sẽ được thưởng thêm: 5% (năm phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.

- Trường hợp dưới mức kế hoạch đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT sẽ được hưởng 50% (năm mươi phần trăm) mức hưởng/ tháng.

+ Số phiếu đồng ý : 5.310.566 phiếu tương ứng 98,03% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 7. Thông qua Lựa chọn: Công ty TNHH Hăng Kiểm toán (AASC) là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2014 :

+ Số phiếu đồng ý : 5.305.566 phiếu tương ứng 97,94% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 8. Thông qua phương án trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi

Thông qua phương án 1: Xử lý một lần bằng phương pháp trích lập dự phòng các tổn thất nợ khó đòi.

+ Số phiếu đồng ý : 5.045.633 phiếu tương ứng 93,14% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 9. Thông qua kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011 - 2016:

Ông Nguyễn Duy Thắng đã trúng cử thành viên HĐQT công ty CP Hacisco nhiệm kỳ 2011-2016.

Tổng số phiếu bầu: 5.338.919 phiếu đạt tỷ lệ 98,56% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Ông Phạm Minh Tuấn đã trúng cử thành viên HĐQT công ty CP Hacisco nhiệm kỳ 2011-2016.

Tổng số phiếu bầu: 5.410.518 đạt tỷ lệ 99,88% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 10. Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào hồi 12h20' ngày 23/5/2014 với 5.379.326 số cổ phần tham dự biểu quyết. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT**

Tô Dũng Thái

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

Hôm nay, ngày 23 tháng 5 năm 2014, tại phòng 254 - Trung tâm Hội nghị Quốc gia.

Địa chỉ: Đại lộ Thăng Long - Mỹ Trì - Từ Liêm - Hà nội.

Công ty Cổ phần HACISCO đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2013. Nội dung của đại hội bao gồm các vấn đề sau:

1. Đón tiếp và kiểm tra tư cách đại biểu.
2. Báo cáo xác nhận tư cách đại biểu.
3. Tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu, giới thiệu và thông qua Chủ tịch đoàn, thư ký đoàn và chương trình đại hội.
4. Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2013.
5. Báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013; Mục tiêu, kế hoạch SXKD năm 2014.
6. Báo cáo của Ban kiểm soát
7. Thông qua một số nội dung:
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2013.
 - Thông qua phương án trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.
 - Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán 2014.
 - Thông qua mức thù lao HĐQT BKS năm 2013 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014.
 - Một số vấn đề khác.
8. Cổ đông phát biểu ý kiến và biểu quyết các vấn đề.
9. Bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT.
10. Nghi giải lao.
11. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội và kết quả bầu thành viên HĐQT.
12. Thông qua nghị quyết đại hội.
13. Bế mạc đại hội.

I. THÀNH PHẦN:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.
2. Các cổ đông sở hữu và được ủy quyền.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

Nội dung 1: Đón tiếp và kiểm tra tư cách đại biểu:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, gồm có:

- | | |
|--|--------------|
| 1. Ông Phạm Đăng Minh - Trưởng Ban Kiểm soát | : Trưởng Ban |
| 2. Ông Đỗ Văn Tiến - Phó Tổng giám đốc | : Ủy viên |
| 3. Bà Hà Thu Nga - Trưởng phòng TCHC | : Ủy viên |
| 4. Bà Phan Thu Hà - Chuyên viên phòng TCHC | : Ủy viên |

Nội dung 2: Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội:

Đại hội đã nghe ông Phạm Đăng Minh – Trưởng Ban Kiểm Soát – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu đọc Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu dự Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2013. Thực tế đến dự Đại hội có 65 cổ đông và cổ đông được ủy quyền đại diện cho 5.363.113 cổ phần bằng 68,76% vốn điều lệ của Công ty (7.800.000 cổ phiếu, 200.000 cổ phiếu quỹ Công ty mua không có quyền biểu quyết).

Nội dung 3: Tuyên bố lý do, giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, thông qua chương trình đại hội:

Đoàn Chủ tịch:

1. Ông Tô Dũng Thái - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
2. Ông Đinh Tiến Vịnh - Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc Công ty.
3. Ông Phạm Đức Hạnh - Ủy viên HĐQT- Phó Tổng giám đốc Công ty.

Ban thư ký:

1. Ông Hoàng Văn Lợi: Giám đốc Xí nghiệp số 8.
2. Bà Ngô Thu Yến: Chuyên viên phòng TCHC.

Đại hội đã biểu quyết thông qua 100%.

Nội dung 4: Giới thiệu Ban Kiểm phiếu, thông qua Quy chế biểu quyết và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

Đoàn Chủ tịch xin ý kiến đại hội giới thiệu Ban Kiểm phiếu để thông qua các nội dung trong quá trình đại hội.

Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|--|---------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Tươi: Phó giám đốc Xí nghiệp số 8 | : Trưởng Ban. |
| 2. Bà Hoàng Thị Đào: Chuyên viên phòng Kế toán | : Ủy viên. |
| 3. Ông Lê Văn Toàn: Phó giám đốc Xí nghiệp số 4 | : Ủy viên. |

Đại hội đã biểu quyết thông qua 100%.

Đại hội đã nghe bà Nguyễn thị Tươi - Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế biểu quyết và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

Đại hội đã biểu quyết thông qua 100%.

Nội dung 5: Báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 :

Đại hội đã nghe Ông Tô Dũng Thái Chủ tịch HĐQT báo cáo về các vấn đề sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2013;
- Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2014.

Nội dung 6: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2014:

Ông Đinh Tiến Vịnh, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và Kế hoạch kinh doanh năm 2014.

*** Kết quả thực hiện năm 2013:**

- Doanh thu : 87,9 tỷ đồng bằng 101,15% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế : 3,502 tỷ đồng bằng 100,07% kế hoạch.

*** Kế hoạch SXKD năm 2014 và các giải pháp thực hiện:**

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013		Năm 2014
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
1	Doanh thu	87	87,9	100
2	Lợi nhuận sau thuế	3,5	3,502	3,5 - 4
3	Lãi cổ tức	3 – 5%	4% (dự kiến)	

Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2014:

- Tập trung đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán đối với công trình đã thi công để thu hồi vốn nhanh tăng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình dở dang, nâng cao chất lượng và tiến độ theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư.
- Tập trung triển khai công tác thu hồi công nợ khách hàng, công nợ nội bộ.
- Tập trung tìm kiếm các dự án liên quan đến ngành nghề truyền thống là xây lắp các công trình hạ tầng viễn thông trên các địa bàn lớn như VNPT Hà nội, VNPT thành phố Hồ Chí Minh, Mobiphone, Vinaphone... và các dự án xây lắp ngoài ngành như Viettel, điện lực, xây lắp giao thông, thủy lợi liên quan đến các chủ đầu tư là Sở Giao thông vận tải Hà Nội, Sở Nông nghiệp Nông thôn Hà nội, xây dựng hạ tầng giao thông liên quan tới các quận, huyện của thành phố.
- Chủ động đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm thị trường, mở rộng ra các công trình ngoài ngành liên quan đến ngành nghề cốt lõi của Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý, quản trị, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty.

Nội dung 7: Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2013:

Ông Phạm Đăng Minh, Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013, gồm các nội dung sau:

- Kết quả kiểm soát hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty năm 2013;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2013;
- Kiến nghị của Ban Kiểm soát.

Nội dung 8: Trình đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện
A	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2011, 2012, 2013	8.847.063.693
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2011 + 2012	5.379.999.997
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2013	3.467.063.696
B	Phương án phân phối LNST năm 2013	8.247.063.693
1	Chi trả cổ tức năm 2012 (chưa chi) 6%	4.680.000.000
2	Chi trả cổ tức năm 2013 (dự kiến) 4%	3.120.000.000
2	Chi thù lao cho HĐQT, BKS năm 2013	126.000.000
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	321.063.693
C	Lợi nhuận còn lại	600.000.000

Nội dung 9: Trình đại hội thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 và đề xuất mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2014:

STT	Đối tượng chi	Mức chi	
		Năm 2013	Năm 2014
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	2.100.000	2.100.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	2.000.000	2.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	1.800.000	1.800.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	1.800.000	1.800.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát	1.500.000	1.500.000
6	Thư ký Hội đồng quản trị	1.000.000	1.000.000

Tổng số tiền chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2014 : 183.600.000 đồng.

Trong đó:

Thù lao Thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm : 126.000.000 đồng.

Thù lao Thành viên HĐQT, thư ký HĐQT kiêm nhiệm : 57.600.000 đồng.

Kế hoạch chi trả năm 2014:

- Mức thù lao cố định nêu trên sẽ được quyết toán nếu đạt kế hoạch đề ra.
- Trường hợp vượt mức kế hoạch trên 10% đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký HĐQT sẽ được thưởng thêm: 5% (năm phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.
- Trường hợp dưới mức kế hoạch đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT sẽ được hưởng 50% (năm mươi phần trăm) mức hưởng/ tháng.

Nội dung 10: Trình đại hội thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2014:

Đoàn chủ tịch trình đại hội đồng cổ đông về việc xem xét và lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) là đơn vị sẽ kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2014.

Nội dung 11: Trình đại hội thông qua phương án trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi:

Đoàn chủ tịch trình đại hội đồng cổ đông về việc xem xét và lựa chọn phương án trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo 2 phương án:

- Phương án 1: Xử lý một lần bằng phương pháp trích lập dự phòng các tổn thất nợ khó đòi ước tính có thể xảy ra vào báo cáo tài chính của năm hiện tại (ước tính là 55 tỷ đồng). Đồng thời xem xét và hoàn thiện các căn cứ để hoàn nhập các khoản đã trích trước (ước tính khoảng 26 tỷ đồng).

- Phương án 2: Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo phương án sử dụng thặng dư vốn (hiện tại Công ty đang có thặng dư vốn 57 tỷ đồng) để bù đắp các tổn thất nợ khó đòi ước tính có thể xảy ra (ước tính là 55 tỷ đồng), sau khi xem xét ảnh hưởng của các khoản chi phí đã trích trước (ước tính khoảng 26 tỷ đồng).

Trong quá trình đại hội đã có thêm cổ đông đến đăng ký tham dự. Công ty đã làm thủ tục cho 5 cổ đông tham dự, đại diện cho 53.931 cổ phần bằng 0,69% vốn điều lệ. Đến thời điểm 9h30' ngày 23/5/2014 Đại hội có 70 cổ đông tham dự đại diện cho 5.417.044 cổ phần bằng 69,449% vốn điều lệ.

Nội dung 12: Cổ đông phát biểu, thảo luận và biểu quyết các nội dung của chương trình đại hội:

*** Ý kiến của lãnh đạo Ban quản lý vốn ngoài doanh nghiệp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt nam.**

- Đánh giá chung về hoạt động của Công ty:

Trong điều kiện năm 2013, nhiều doanh nghiệp do VNPT đầu tư vốn có rất nhiều đơn vị đã bị lỗ, có đơn vị phải giải thể hoặc phá sản. Đó là con số thức tế để cổ đông nhìn thấy bức tranh của nền kinh tế, sức khỏe của doanh nghiệp để cổ đông đánh giá tình hình hoạt động của Hacisco. Đánh giá kết quả cụ thể của Công ty Hacisco trong năm 2013 theo báo cáo tài chính thì Công ty đang có lãi và vốn chủ sở hữu đang duy trì tăng khoảng gần 2 lần. Công ty bảo toàn được vốn và tăng trưởng vốn bên cạnh đó còn có một số tài sản tiềm năng. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong những năm vừa qua nói chung là tốt, tuy nhiên chưa đáp ứng được kỳ vọng của cổ đông. Mặc dù công ty vẫn duy trì được lợi nhuận dù chưa cao nhưng vẫn đảm bảo an toàn nguồn vốn chủ sở hữu. Tuy nhiên, nếu so sánh với khoản đầu tư của cổ đông bỏ ra hoặc so với gửi tiết kiệm thì còn vấn đề công ty cần phải xem xét. Ban lãnh đạo điều hành công ty cần phải cố gắng hơn nữa để đáp ứng lợi ích của cổ đông. Ban điều hành cần đặt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu và cổ đông được nhận cổ tức là bao nhiêu.

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam VNPT đã làm việc với Công ty về những khó khăn của Công ty và trực tiếp là liên quan đến công nợ phải thu khó đòi. Công nợ phải thu khó đòi xét về quan điểm quản lý vốn Nhà nước khác với quan điểm của cổ đông cá thể,

những cá thể là chủ sở hữu quyết định mọi vấn đề của Công ty. Tuy nhiên với VNPT là vốn nhà nước nên cũng phải suy nghĩ và cân nhắc thận trọng trên cơ sở những quy định quản lý vốn nhà nước. Về xử lý nợ khó đòi Công ty cần phải làm rõ nguyên nhân, lý do. Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước để phân tích rõ nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan từ đó quy trách nhiệm cụ thể cho tập thể, cá nhân, trên cơ sở đó yêu cầu bồi thường theo quy định của Pháp luật. Như vậy để xử lý một khoản nợ khó đòi cần có một trình tự cụ thể, sau đó mới bù đắp bằng một khoản trích lập dự phòng và cuối cùng nếu trích lập dự phòng không đủ thì xử lý vào chi phí của doanh nghiệp. Đó là những quy định của pháp luật rất chặt chẽ để đảm bảo vốn của Nhà nước không bị thất thoát. Vì vậy cổ đông mong muốn cần có áp lực đối với những người sử dụng vốn, những người đã cầm tiền không hoàn được chứng từ, quan điểm xử lý phải rất quyết liệt. Nếu cứ để tình trạng như hiện nay thì công ty không thể có tình trạng tài chính lành mạnh, việc vận hành công ty gặp khó khăn. Cần rạch ròi trách nhiệm nợ khó đòi thuộc giai đoạn nào, của ai phải ghi nhận lại và cho dù có trích lập dự phòng xong, xử lý xóa nợ thì công ty vẫn phải theo dõi, vẫn phải thu hồi, vẫn phải đòi nợ và xử lý theo từng bước, từng trình tự.

Đứng trên quan điểm vốn của Nhà nước, mong cổ đông đồng tình với ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty về việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi. Việc trích lập dự phòng sẽ làm minh bạch báo cáo tài chính.

- Ý kiến về công tác quản trị, điều hành kinh doanh của Công ty:

Cần có quy chế quản trị nội bộ và quan trọng nhất là quy chế quản lý công nợ nội bộ quy định rõ ràng trách nhiệm từ người đứng đầu đến người sử dụng vốn và vận hành theo quy chế rành mạch hơn và để một ban chuyên xử lý vấn đề này.

Theo Báo cáo tài chính 2013, chênh lệch giá vốn hơn 6 tỷ, với lợi nhuận sau thuế là 4,46 tỷ đồng, lợi nhuận hoạt động tài chính là 4,7 tỷ đồng, như vậy lãi đó là từ hoạt động tài chính, tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 44 tỷ đồng, có thể thấy 2 vấn đề:

+ Đánh giá cao sự quản lý, sự cẩn trọng việc quản lý, sử dụng dòng tiền của Ban giám đốc điều hành.

+ Tuy nhiên, nếu không có hoạt động tài chính, chỉ có sản xuất kinh doanh thì Công ty có khả năng lỗ. Do đó cần tăng năng suất lao động, giảm chi phí, có cơ chế khoán, cơ chế quản trị rõ ràng.

Với quản trị công nợ: Theo quy định cũ, nợ bao gồm cả các khoản nợ đầy đủ điều kiện và các khoản nợ không đầy đủ điều kiện đều được xử lý như nhau. Tuy nhiên, theo Thông tư 228 quy định các khoản nợ chỉ được xử lý khi có đầy đủ điều kiện (là khoản nợ thật đầy đủ hồ sơ, được xác nhận đầy đủ với tất cả chủ nợ, khách nợ). Do đó công ty cần đối chiếu, xác nhận với tất cả chủ nợ, khách nợ.

Công tác đối chiếu, quản lý nợ cần phải siết chặt, nhất là với các khoản nợ liên quan tới công nợ cũ. Công ty cần có quy chế quản lý công nợ nội bộ và thành lập Ban hoặc Hội đồng thu hồi công nợ. Tiến hành đối chiếu công nợ thường xuyên và có trách nhiệm.

Mong muốn quý vị cổ đông cần xem xét, bàn thảo, phát biểu trên tinh thần xây dựng và đồng thuận với đề xuất của HĐQT đã trình đại hội cổ đông.

*** Ý kiến của cổ đông mang mã số 809 HAS**

- Đồng tình với quan điểm của đại diện VNPT.

- Thông qua báo cáo tài chính nhận thấy vấn đề quản trị tài chính chưa được tốt vì vậy đề nghị HĐQT, ban điều hành đưa ra các giải pháp cụ thể cho việc thu hồi công nợ, cần

có các quy chế tạm ứng, hoàn ứng trong thời hạn cụ thể. Đề nghị ban kiểm soát làm rõ các quy trình, nội dung nợ, các nội dung hoàn ứng và trách nhiệm của người quản lý tài chính.

Về đầu tư ngắn hạn Công ty có tham gia vào 7 công ty như Công ty NTACO với giá 23.000 đồng hiện nay giá có 5.100 đồng và một số công ty khác giá cũng giảm rất nhiều so với giá mua. Công ty cũng đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán. Cổ đông muốn biết khi đầu tư mua cổ phiếu của các công ty bên ngoài thì quy trình trên sàn có được triển khai đúng quy trình chưa và quá trình theo dõi, giải quyết và bán ra sao?

Ngoài ra, theo báo cáo tài chính, cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng tại thời điểm đầu năm có giá trị nhưng đến 31/12/2013 giá trị là không còn cùng một số các cổ phiếu khác vẫn còn vì vậy người quản lý tài chính cần xem xét chi tiết để bán cổ phiếu thu hồi tiền cho công ty.

Việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi. Theo thông tư 228/BTC về Luật dự phòng giải thích việc trích lập dự phòng bằng thặng dư vốn như thế nào? nếu trích lập dự phòng mà không phải tăng vốn điều lệ thì công ty mới làm nếu dự phòng nợ khó đòi mà phải tăng vốn điều lệ thì công ty cần xem xét.

Việc các khoản thu khác năm 2013 tăng cao hơn năm 2012 tăng hơn 17 tỷ cần xem xét lại có khả năng là khoản phải thu khó đòi không? Công ty xem xét công tác quản trị tài chính và xác định rõ trách nhiệm về công nợ khó đòi.

Ông Tô Dũng Thái - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty: Sau khi nhận nhiệm vụ chủ tịch HĐQT công ty CP Hacıscio từ tháng 5/2013, HĐQT nhận thấy vấn đề công nợ khó đòi, nhất là công nợ nội bộ rất nóng và là vấn đề nhức nhối nhất của Công ty nên đã yêu cầu đưa vấn đề công nợ ra trước đại hội đồng cổ đông để cổ đông cùng bàn bạc và có giải pháp tốt nhất cho Công ty. Từ thời điểm trước đã có mời cơ quan pháp luật làm việc với 8 đối tượng, sau gần 2 năm đến nay mới thu hồi được hơn 800 triệu đây là kết quả không như mong muốn vì vậy mong cổ đông có sự chia sẻ với những khó khăn và thực tế của đơn vị.

Bà Trần Thu Nhạn - Kế toán trưởng Công ty

Về phần chứng khoán: Giá chứng khoán của Công ty CP Cao su Đà Nẵng tại thời điểm 1/1/2013 số lượng là 15.000 cổ phiếu nhưng tại thời điểm đến 31/12/2013 đã bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần cao su Đà Nẵng và đã được thể hiện theo Báo cáo tài chính.

Đến thời điểm 31/12/2013 giá trị cổ phiếu còn 7,109 tỷ là một số khoản đầu tư cổ phiếu đã được đầu tư vào những năm 2007, 2008, 2009 trở lại đây và việc mua bán theo xu hướng thị trường. Đến nay đã trích lập dự phòng và đã thể hiện đầy đủ trên báo cáo tài chính, cổ đông có thể vào trang web của công ty để tham khảo thêm.

Về công nợ phải thu khác năm 2013 cao hơn năm 2012. Theo quy định tài chính cho phép, thời gian hoàn nhập các chứng từ trích trước cho phép đến khi kết thúc công trình và hoàn nhập các chứng từ nhân công được tính đến 31/3 của năm sau. Do đó thời điểm hoàn nhập không tương ứng với thời điểm tạm ứng, dẫn đến các khoản phải thu khác thay đổi.

Sau khi nghe giải trình cổ đông không có ý kiến gì thêm.

*** Ý kiến của cổ đông mang mã số 1211 HAS**

Sau 3 năm mặc dù trong những lúc khó khăn nhất, nền kinh tế thế giới, kinh tế trong nước suy thoái nhưng hoạt động SXKD của công ty được như bây giờ là rất tốt, người lao động có việc làm, có lương, duy trì được hệ thống và cổ đông rất phấn khởi. Tuy nhiên cổ tức của cổ đông chưa được chia vì dự phòng nợ phải thu khó đòi. Theo báo cáo của HĐQT, báo cáo của Tổng giám đốc đề cập nhiều đến số liệu công nợ nội bộ vì vậy yêu cầu HĐQT,

ban giám đốc làm rõ công nợ nội bộ, Công ty khi cổ phần đã có quy chế rõ ràng mà để công nợ nội bộ lớn. Hàng năm có Ban kiểm soát, có kiểm toán mà vẫn để công nợ khó đòi đây đưa. Đề nghị HĐQT, ban giám đốc điều hành làm rõ thời điểm gây ra công nợ nội bộ, ai đang nợ tiền, có đúng quy chế không và ai là người ký duyệt ? cổ đông yêu cầu phải minh bạch các khoản công nợ này.

Cổ đông mừng vì sự quyết tâm và cương quyết của chủ tịch HĐQT và mừng cho Công ty bảo toàn vốn trong những năm vừa qua.

Ông Tô Dũng Thái, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty : Hiện nay định mức xây lắp giảm rất nhiều nên hiệu quả các công trình thi công xây lắp không cao, chỉ làm xây lắp để duy trì công việc và lương cho cán bộ công nhân viên. Vì vậy HĐQT đã định hướng cho Công ty tiếp cận mảng thương mại. Mặc dù khi triển khai mảng thương mại có rất nhiều khó khăn do công ty chưa có đủ năng lực, phải đi liên danh, phải tìm kiếm đối tác nước ngoài... nhưng bước đầu đã có hiệu quả. Năm 2013 thương mại đạt khoảng 6 tỷ đồng và năm 2014 chắc chắn sẽ có nhiều triển vọng tốt hơn. HĐQT đánh giá đây là hướng đi đúng đắn và có thể là mảng kinh doanh trọng tâm của Công ty trong thời gian tới. Công ty có tài sản, có nguồn tiền mặt gửi ngân hàng, đầu tư cổ phiếu có lợi nhuận, có nhà chung cư cho thuê là những tín hiệu tích cực trong thời điểm hiện nay. Trong vấn đề công nợ, chỉ có khoản công nợ nội bộ khó đòi là công ty thực tế đang phải đối mặt và thấy thực sự rất khó khăn trong quá trình triển khai thu hồi nợ. Công ty đã và đang hoạt động SXKD có lãi thật nhưng không thể chia được cổ tức do sẽ phải giải quyết trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo ý kiến của Kiểm toán. Vì vậy HĐQT đã kiên quyết xử lý và đưa ra 2 phương án

+ Phương án 1: là xử lý một lần trích lập dự phòng;

+ Phương án 2: là sử dụng thặng dư vốn để xử lý bài toán công nợ.

Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông bàn bạc. Mong muốn dần dần 2, 3 năm sau thoát khỏi công nợ khó đòi, chia được cổ tức cho cổ đông.

*** Ý kiến của cổ đông mang mã số 108 HAS :**

Về công nợ phải thu khó đòi nhất trí với ý kiến của đại diện Tập đoàn VNPT về những biện pháp thực hiện. Kiên quyết xử lý công nợ nội bộ vì tình trạng này cổ đông không được chia cổ tức và ảnh hưởng xấu đến công ty, hình ảnh của Công ty và giá trị công ty giảm sút.

Việc lựa chọn 1 trong 2 phương án theo tờ trình của đoàn chủ tịch thì nên lựa chọn phương án sử dụng thặng dư vốn vì phương án xử lý một lần ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, quá trình đấu thầu hay cổ phiếu tạm ngừng giao dịch. Khi sử dụng phương án 2 các khoản công nợ thu hồi được sẽ được chia lại cho nhà đầu tư.

*** Ý kiến của cổ đông mang mã số 444 HAS**

Đồng ý với đại diện VNPT. Tin tưởng HĐQT đưa Công ty lên tầm cao mới.

Công nợ của Công ty lớn, trong quá trình xử lý công nợ còn nhiều nỗ lực nên việc xử lý chưa được tốt. Cần thiết lập tiêu ban xử lý công nợ, lập hồ sơ công nợ đầy đủ, làm đến nơi đến chốn, quy tập các phòng ban xử lý công nợ, quy trách nhiệm cho từng con người cụ thể và phải xử lý sớm trong vòng 1 đến 2 năm để công ty bước sang một trang mới.

*** Ý kiến của cổ đông mang mã số 409 HAS**

Tin tưởng Chủ tịch HĐQT quyết liệt xử lý công nợ nội bộ. Cần thành lập Hội đồng để giải quyết và xử lý công nợ.

Cổ đông bán khoản lương của cán bộ công nhân viên với mức thu nhập bình quân 5 triệu đồng/tháng là thấp trong khi công việc vất vả. Ban lãnh đạo Công ty cần cố gắng nỗ lực để có thể nâng mức lương lên để gắn cán bộ công nhân viên với doanh nghiệp và cố gắng nâng cao giá trị cổ phiếu của Công ty trên 10.000đ/cổ phiếu.

Nội dung 13: Trình đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Ông Tô Dũng Thái - Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày: Hiện tại thành viên HĐQT của Công ty là 4 thành viên chính thức, 1 thành viên lâm thời do HĐQT bổ nhiệm (căn cứ vào khoản 5 điều 24 điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty).

Ông Trần Tùng Lâm có đơn xin rút thành viên HĐQT như vậy số lượng thành viên HĐQT sẽ không đủ 5 người. Để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT là 5 người. HĐQT trình đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT.

Căn cứ theo thông báo về việc ứng cử, đề cử thành viên tham gia HĐQT Công ty cổ phần Hacıco. Tính đến hết ngày 20/5/2014 Ban tổ chức đại hội không nhận được hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT.

Ông Tô Dũng Thái công bố danh sách đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông có tên sau:

1. Ông Nguyễn Duy Thắng - Phó giám đốc Công ty Viễn thông Liên tỉnh (VTN) do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hacıco đề cử.

2. Ông Phạm Minh Tuấn - Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Hồng Hà do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hacıco đề cử.

Sau một thời gian thảo luận của các cổ đông và giải trình của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty. Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung tại đại hội.

Tổng số phiếu phát ra: 70 phiếu tương ứng với 5.417.044 cổ phần.

Tổng số phiếu thu về: 64 phiếu tương ứng với 5.379.326 cổ phần chiếm 99,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

III CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI:

1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2013:

Số phiếu hợp lệ là 63 phiếu tương ứng 5.323.676 phiếu biểu quyết chiếm 98,28% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 1 phiếu tương ứng 55.650 phiếu biểu quyết chiếm 1,02% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.323.676 phiếu tương ứng 98,28% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

2. Thông qua báo cáo Ban Kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2013:

Số phiếu hợp lệ là 63 phiếu tương ứng 5.323.676 phiếu biểu quyết chiếm 98,28% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 1 phiếu tương ứng 55.650 phiếu biểu quyết chiếm 1,02% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.323.676 phiếu tương ứng 98,28% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

3. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2013:

Số phiếu hợp lệ là 63 phiếu tương ứng 5.323.676 phiếu biểu quyết chiếm 98,28% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 1 phiếu tương ứng 55.650 phiếu biểu quyết chiếm 1,02% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.316.604 phiếu tương ứng 98,15% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 7.072 phiếu tương ứng 0,13% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

4. Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

Số phiếu hợp lệ là 63 phiếu tương ứng 5.323.676 phiếu biểu quyết chiếm 98,28% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 1 phiếu tương ứng 55.650 phiếu biểu quyết chiếm 1,02% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.323.676 phiếu tương ứng 98,28% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013:

Số phiếu hợp lệ là 63 phiếu tương ứng 5.323.676 phiếu biểu quyết chiếm 98,28% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 1 phiếu tương ứng 55.650 phiếu biểu quyết chiếm 1,02% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.307.501 phiếu tương ứng 97,98% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 5.100 phiếu tương ứng 0,09% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 11.075 phiếu tương ứng 0,20% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

6. Thông qua thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát đã chi trong năm 2013 và mức chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014:

Số phiếu hợp lệ là 63 phiếu tương ứng 5.323.676 phiếu biểu quyết chiếm 98,28% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 1 phiếu tương ứng 55.650 phiếu biểu quyết chiếm 1,02% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.310.566 phiếu tương ứng 98,03% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 13.110 phiếu tương ứng 0,24% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

7. Thông qua Lựa chọn: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2014 :

Số phiếu hợp lệ là 63 phiếu tương ứng 5.323.676 phiếu biểu quyết chiếm 98,28% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 1 phiếu tương ứng 55.650 phiếu biểu quyết chiếm 1,02% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.305.566 phiếu tương ứng 97,94% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 18.110 phiếu tương ứng 0,33% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

8. Thông qua phương án trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi

Phương án 1: Xử lý một lần bằng phương pháp trích lập dự phòng các tổn thất nợ khó đòi.:

Số phiếu hợp lệ là 37 phiếu tương ứng 5.057.805 phiếu biểu quyết chiếm 93,37% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 10 phiếu tương ứng 199.832 phiếu biểu quyết chiếm 3,69% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 5.045.633 phiếu tương ứng 93,14% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 5.100 phiếu tương ứng 0,09% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 7.072 phiếu tương ứng 0,13% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Phương án 2: Phương án sử dụng thặng dư vốn

Số phiếu hợp lệ là 17 phiếu tương ứng 121.689 phiếu biểu quyết chiếm 2,25% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số phiếu không hợp lệ là 10 phiếu tương ứng 199.832 phiếu biểu quyết chiếm 3,69% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu đồng ý : 121.689 phiếu tương ứng 2,25% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không ý kiến : 0 phiếu tương ứng 0,00% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

9. Kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011 - 2016:

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại số phiếu đã phát và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

Tổng số lá phiếu phát ra: 70 phiếu đại diện 5.417.044 cổ phần tương ứng 10.834.088 phiếu bầu bằng 100% số phiếu bầu tham dự.

Tổng số lá phiếu thu về: 64 phiếu đại diện 5.379.326 cổ phần tương ứng 10.758.652 phiếu bầu bằng 99,3037% số phiếu bầu tham dự.

Trong đó:

Số phiếu hợp lệ là : 64 tương ứng 10.749.437 phiếu bầu chiếm 99,21866% tổng số phiếu bầu phát ra.

Số phiếu không hợp lệ là : 00 tương ứng 0 phiếu bầu chiếm 0,00% tổng số phiếu bầu phát ra.

Kết quả kiểm phiếu: Ông Nguyễn Duy Thắng

Tổng phiếu bầu: 5.338.919. Tỷ lệ 98,56% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Kết quả kiểm phiếu: Ông Phạm Minh Tuấn

Tổng phiếu bầu: 5.410.518. Tỷ lệ 99,88% phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu Ông Nguyễn Duy Thắng và Ông Phạm Minh Tuấn đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HACISCO nhiệm kỳ 2011-2016.

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên:

1. Ông Tô Dũng Thái : Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Đinh Tiến Vành : Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc;
3. Ông Phạm Đức Hạnh : Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc;
4. Ông Nguyễn Duy Thắng: Ủy viên Hội đồng quản trị;
5. Ông Phạm Minh Tuấn: Ủy viên Hội đồng quản trị;

IV. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Đại hội đã thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2013. Đại hội đã biểu quyết thông qua: 100%.

V. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 20 phút, ngày 23 tháng 5 năm 2014.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Hoàng Văn Lợi



Tô Dũng Thái

